

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2020/HS-ST
Ngày 23-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thái Khắc Thân

2. Ông Nguyễn Thế Phương

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lưu Thị Liên – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2020/QĐXXST-HS ngày 11/9/2020 đối với bị cáo

Nguyễn Đình Đ; tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979; Nơi sinh: Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu: Khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Nguyễn Đình Q (Đã chết); Mẹ là bà Triệu Thị P (Năm sinh không rõ); Vợ là bà Lê Kim T, sinh năm 1980; Bị cáo có 02, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Bị cáo là con thứ 06 trong gia đình có 06 anh chị em.

Tiền án: 01- Tại Bản án số: 129/2017/HSST ngày 03/11/2017, Nguyễn Đình Đ bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 21/5/2018. Đến ngày 21/5/2020 bị cáo mới được xóa án tích theo quy định, nhưng đến ngày 19/5/2020 bị cáo đã phạm tội mới.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/05/2020, chuyển tạm giam từ ngày 27/5/2020 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1959; Địa chỉ: Tổ 10, khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 23 giờ ngày 14/05/2020, Nguyễn Đình Đ đi đến khu vực huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai gặp một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) và cùng T sử dụng chung ma túy. Sau đó T cho Đ 10 (mười) viên nén hình tam giác, màu xanh lá và 01 (một) gói ma túy dạng khay. Đ mang ma túy về nhà mình ở khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cất giấu để sử dụng dần. Đến 23 giờ ngày 18/05/2020, Đ tiếp tục lên huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai gặp T hỏi mua 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) tiền ma túy đá, T đồng ý và bán cho Đ 04 (bốn) gói ma túy đá với giá 7.000.000 đồng. Đ mang ma túy về nhà chia lại thành 05 (năm) gói nhỏ và cất giấu để sử dụng. Vào khoảng 13 giờ ngày 19/05/2020, Đ lấy 04 (bốn) gói ma túy đá, cất giấu vào trong túi quần trước bên phải của mình rồi điều khiển xe mô tô BKS: 72E1-646.04 đi chơi. Khi Đ điều khiển xe đi đến tổ 13, khu phố Thị Vải, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh BR- VT phối hợp với Công an phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang Đ đang có hành vi cất giấu 04 (bốn) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt, để trong túi quần trước bên phải mà Đ đang mặc. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật gồm: 04 (bốn) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung, màu trắng hồng, đã vỡ màn hình; 01 (một) xe mô tô hiệu Wave BKS: 72E1-646.04; số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng). Khám xét khẩn cấp nhà của Nguyễn Đình Đ ở khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh BR-VT, phát hiện, thu giữ các vật chứng gồm: 10 (mười) viên nén hình tam giác, màu xanh lá; 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất bột mịn; 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 (một) bộ sử dụng ma túy bằng thủy tinh và 02 (hai) ống thủy tinh để sử dụng ma túy.

Tại cơ quan điều tra công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và tại cơ quan điều tra công an thị xã Phú Mỹ, Nguyễn Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Kết luận giám định số 222/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 26/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định:

- Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 04 (bốn) gói nylon hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an phường Mỹ Xuân- Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh BR-VT, gửi đến giám định có tổng khối lượng 17,2542 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 02), có hình dấu của Công an phường Mỹ Xuân- Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh BR-VT, gửi đến giám định có tổng khối lượng 1,1785 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất bột mịn màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A3), được niêm phong trong cùng phong bì nêu trên, gửi đến giám định có khối lượng 0,8823 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- Mười viên nén hình tam giác, màu xanh lá, có in logo không rõ hình trên một bề mặt (mẫu A4), được niêm phong trong cùng phong bì nêu trên, gửi đến giám định có tổng khối lượng 3,9599 gam, là ma túy, loại MAMD

Methamphetamine, MAMD, Ketamine là các chất ma túy nằm trong Danh mục của Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án:

- 02 (hai) phong bì niêm phong màu vàng đề số 222/1, 222/2 ngày 26/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật (ma túy) còn lại sau giám định.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung, màu trắng hồng, đã vỡ màn hình.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave BKS: 72E1-646.04.

- 01 (một) bộ sử dụng ma túy bằng thủy tinh.

- 02 (hai) ống thủy tinh để sử dụng ma túy.

- Số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Tại bản Cáo trạng số: 180/CT- VKS ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Đình Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra ,khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 07 (Bảy) - đến 08 (Tám) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong màu

vàng đề số 222/1, 222/2 ngày 26/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật (ma túy) còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ sử dụng ma túy bằng thủy tinh, 02 (hai) ống thủy tinh để sử dụng ma túy, trả lại cho bị cáo số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) xe mô tô hiệu Wave BKS: 72E1-646.04

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Không

Bị cáo nói lời nói sau cùng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy có đủ căn cứ kết luận:

Vào ngày 19/05/2020, tại phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Nguyễn Đình Đ bị bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép (hai) gói ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 18,4327 gam, 01 (một) gói ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,8823 gam, 10 (mười) viên nén ma túy loại MDMA có tổng khối lượng 3,9599 gam, nhằm mục đích sử dụng. Nguyễn Đình Đ khai nhận số ma túy trên là của Đ, cất giấu nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm dân sự, nhận thức được tác hại to lớn của ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân nên vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Với tính chất, mức độ phạm tội như trên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: xét bị cáo hiện không có việc làm, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Không

[7] Đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] *Về xử lý vật chứng*: 02 (hai) phong bì niêm phong màu vàng đề số 222/1, 222/2 ngày 26/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật (ma túy) còn lại sau giám định và 01 (một) bộ sử dụng ma túy bằng thủy tinh, 02 (hai) ống thủy tinh để sử dụng ma túy là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Trả lại số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 xe mô tô hai bánh hiệu Honda, kiểu dáng Wawe RSX đã qua sử dụng, biển số 72E1-64604, số máy JA38E0451326, số khung RLHIA 3801KY002898, màu đen-xám cho bị cáo vì không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Sam sung cũ màu trắng – hồng, bề màn hình.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong màu vàng đề số 222/1, 222/2 ngày 26/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật (ma túy) còn lại sau giám định và 01 (một) bộ sử dụng ma túy bằng thủy tinh, 02 (hai) ống thủy tinh để sử dụng ma túy

- Trả lại cho bị cáo số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 xe mô tô hai bánh hiệu Honda, kiểu dáng Wawe RSX đã qua sử dụng, biển số 72E1-64604, số máy JA38E0451326, số khung RLHIA 3801KY002898, màu đen-xám

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Sam sung cũ màu trắng – hồng, bề màn hình

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 125/BB-CCTHADS ngày 08/9/2020).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHA dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Thị Hiền